

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận	
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)		

NĂM 2022										
	01/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn	X		TCVN 7471:2005		Quatest 3	07/01/2022	
	02/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn	X		TCVN 7471:2005		Quatest 3	07/01/2022	
	03/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm	X		TCVN 7471:2005		Quatest 3	07/01/2022	
	04/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ kẽm bằng phương pháp nhúng nóng	X		TCVN 6525:2018		Quatest 3	07/01/2022	
	05/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn	X		JIS G 3322:2019		Quatest 3	07/01/2022	
	06/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn	X		JIS G 3312:2019		Quatest 3	07/01/2022	
	07/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm	X		JIS G 3321:2019		Quatest 3	07/01/2022	
	08/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ kẽm bằng phương pháp nhúng nóng	X		JIS G 3302:2019		Quatest 3	07/01/2022	

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

	09/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn	X		BS – EN 10169:2010+A1:2012		Quatest 3	07/01/2022
	10/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn	X		BS – EN 10169:2010+A1:2012		Quatest 3	07/01/2022
	11/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm	X		BS – EN 10346:2015		Quatest 3	07/01/2022
	12/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ kẽm bằng phương pháp nhúng nóng	X		BS – EN 10346:2015		Quatest 3	07/01/2022
	13/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn	X		ASTM A755/A755M – 18		Quatest 3	07/01/2022
	14/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn	X		ASTM A755/A755M – 18		Quatest 3	07/01/2022
	15/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm	X		ASTM A792/A792M – 21a		Quatest 3	07/01/2022
	16/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ kẽm bằng phương pháp nhúng nóng	X		ASTM A653/A653M – 20		Quatest 3	07/01/2022
	17/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm đã hoàn thiện, phủ	X		AS/NZS 2728:2013		Quatest 3	07/01/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

			son						
	18/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn	X		AS/NZS 2728:2013		Quatest 3	07/01/2022
	19/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm	X		AS 1397 – 2021		Quatest 3	07/01/2022
	20/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ kẽm bằng phương pháp nhúng nóng	X		AS 1397 – 2021		Quatest 3	07/01/2022
	21/TB-TĐC	Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ - CTCP	Xăng không chì RON95-III (phương pháp pha chế In-tank)		X	QCVN1:2015/BK HCN và sửa đổi 1:2017 QCVN1:2015/BK HCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	07/01/2022
	22/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Sơn tường dạng nhũ tương	X		TCVN 8652:2012		Quatest 3	16/02/2022
	23/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Vật liệu chống thấm	X		BS EN 14891:2017		Viện nghiên cứu và phát triển tiêu chuẩn chất lượng	01/3/2022
	24/TB-TĐC	Công ty TNHH Midea Consumer Electric Việt Nam	Nồi cơm điện		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Quatest 3	01/3/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

	25/TB-TĐC	Công ty TNHH Midea Consumer Electric Việt Nam	Nồi cơm điện		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Quatest 3	01/3/2022
	26/TB-TĐC	Công ty Cổ phần MARUICHI SUN STEEL	Thép ống vuông và ống hình chữ nhật dùng trong cấu tạo chung	X		JIS G 3466		JIC Quality assurance	14/3/2022
	27/TB-TĐC	Công ty Cổ phần MARUICHI SUN STEEL	Thép ống cacbon dùng làm ống dẫn áp lực	X		JIS G 3454		JIC Quality assurance	14/3/2022
	28/TB-TĐC	Công ty Cổ phần MARUICHI SUN STEEL	Thép ống cacbon dùng làm ống dẫn	X		JIS G 3452		JIC Quality assurance	14/3/2022
	29/TB-TĐC	Công ty Cổ phần MARUICHI SUN STEEL	Thép ống cacbon dùng trong cấu tạo chung	X		JIS G 3444		JIC Quality assurance	14/3/2022
	30/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	ống nhựa Polyetylen (PE) dùng cung cấp nước loại: nhựa PE100, PE80; đường kính danh nghĩa	X		ISO 4427-2:2019		Quatest 3	16/3/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

			từ 16mm đến 1200 mm						
	31/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	phụ tùng Polyetylen (PE) dùng cho mục đích cấp và thoát nước	X		ISO 4427-3:2019		Quatest 3	16/3/2022
	32/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	ống nhựa Polypropylen (PP) loại: nhựa PP-R, đường kính danh nghĩa từ 20 mm đến 200 mm	X		DIN 8077:2008 & DIN 8078:2008		Quatest 3	16/3/2022
	33/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	ống nhựa Polyvinyl clorua không hóa dẻo (PVC-U) dùng cho hệ thống cấp nước, thoát nước và cống rãnh được đặt ngầm và nổi trên mặt đất trong điều kiện có áp suất	X		BS EN ISO 1452-2:2009		Quatest 3	16/3/2022
	34/TB-TĐC	Công ty TNHH cơ khí công nghiệp Đại Nghĩa	Thép làm cốt bê tông, lưới thép hàn loại dây đơn		X	QCVN 7:2019/BKHCN		Quacert	22/3/2022
	35/TB-TĐC	Tổng Công ty TM XNK	Xăng không chì RON95-III (phương pháp pha chế		X	QCVN1:2015/BKHCN và sửa đổi		Quacert	24/3/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

		Thanh Lễ - CTCP	In-tank)			1:2017 QCVN1:2015/BK HCN			
	36/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	ống nhựa PVC dùng cho các ứng dụng chịu áp Hệ CIOD: đường kính danh nghĩa từ 100 mm đến 600 mm. + Hệ mét: đường kính danh nghĩa từ 15 mm đến 575 mm	X		AS/NZS 1477:2017		Quatest 3	24/3/2022
	37/TB-TĐC	Công ty TNHH TM DV XNK Phong Tiến	Ấm đun nước điện		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Quacert	24/3/2022
	38/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghiệp Sài Gòn Secoin	Ngói xi măng - cát, loại 1	X		TCVN 1453:86		Quacert	07/4/2022
	39/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghiệp Sài Gòn Secoin	Gạch xi măng lát nền, loại 1	X		TCVN 6065:1995		Quacert	07/4/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

	40/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghiệp Sài Gòn Secoin	Gạch bê tông tự chèn, mác M200, M300, M400	X		TCVN 6476:1999		Quacert	07/4/2022
	41/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Đầu tư Công nghiệp Sài Gòn Secoin	Gạch Terazo nội thất 1 lớp và Gạch Terazo ngoại thất 2 lớp, loại 1	X		TCVN 7744:2013		Quacert	07/4/2022
	42/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy loại Mũ che nửa đầu, cỡ lớn, có kính chắn gió, kiểu 229A		X	QCVN 2:2008/BKHCN		Quatest 3	21/4/2022
	43/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy loại Mũ che cả đầu và tai, cỡ lớn, có kính chắn gió, kiểu 525B		X	QCVN 2:2008/BKHCN		Quatest 3	21/4/2022
	44/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy loại Mũ che nửa đầu, cỡ lớn, có kính chắn gió, kiểu 126DC		X	QCVN 2:2008/BKHCN		Quatest 3	21/4/2022
	45/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy loại Mũ		X	QCVN 2:2008/BKHCN		Quatest 3	21/4/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

			che nửa đầu, cỡ lớn, có kính chắn gió, kiểu 109B						
	46/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy loại Mũ che nửa đầu, cỡ lớn, có kính chắn gió, kiểu 103CB		X	QCVN 2:2008/BKHCN		Quatest 3	21/4/2022
	47/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy loại Mũ che cả đầu tai và hàm, cỡ lớn, có kính chắn gió, kiểu 816EA		X	QCVN 2:2008/BKHCN		Quatest 3	21/4/2022
	48/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy loại Mũ che cả đầu và tai, cỡ lớn, có kính chắn gió, kiểu 621		X	QCVN 2:2008/BKHCN		Quatest 3	21/4/2022
	49/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy loại Mũ che cả đầu và tai, cỡ lớn, không có kính chắn gió, kiểu 382BC		X	QCVN 2:2008/BKHCN		Quatest 3	21/4/2022
	50/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người		X	QCVN		Quatest 3	21/4/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

			đi mô tô, xe máy loại Mũ che nửa đầu, cỡ lớn, có kính chắn gió, kiểu 136B			2:2008/BKHCN			
	51/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy loại Mũ che nửa đầu, cỡ lớn, có kính chắn gió, kiểu 137B		X	QCVN 2:2008/BKHCN		Quatest 3	21/4/2022
	52/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy loại Mũ che nửa đầu, cỡ lớn, có kính chắn gió, kiểu 133E		X	QCVN 2:2008/BKHCN		Quatest 3	21/4/2022
	53/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy loại Mũ che cả đầu tai và hàm, cỡ lớn, có kính chắn gió, kiểu 2000C		X	QCVN 2:2008/BKHCN		Quatest 3	21/4/2022
	54/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy loại Mũ che nửa đầu, cỡ nhỏ, có kính chắn gió, kiểu 108SB		X	QCVN 2:2008/BKHCN		Quatest 3	21/4/2022
	55/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Tủ mát, kiểu loại		X	QCVN 9:2012/BKHCN và		Quatest 1	06/5/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

						sửa đổi 1:2018			
	56/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Tủ mát, kiểu loại		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Quatest 1	06/5/2022
	57/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Tủ đông, kiểu loại		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Quatest 1	06/5/2022
	58/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép Nam Kim	tôn kẽm mạ màu VICB 0778.7-10, tôn lạnh mạ màu VICB 0778.7-11	X		ASTM A755/A755M		Công ty CP chứng nhận và giám định VinaCert	09/5/2022
	59/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép Nam Kim	tôn lạnh mạ màu VICB 0778.7-05	X		JIS G 3322		Công ty CP chứng nhận và giám định VinaCert	09/5/2022
	60/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép Nam Kim	thép ống tròn VICB 0778.7-06	X		JIS G 3444		Công ty CP chứng nhận và giám định VinaCert	09/5/2022
	61/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép Nam Kim	thép lá cán nguội dạng cuộn VICB 0778.7-01	X		JIS G 3141		Công ty CP chứng nhận và giám định VinaCert	09/5/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

	62/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép Nam Kim	tôn mạ kẽm VICB 0778.7-02	X		JIS G 3302		Công ty CP chứng nhận và giám định VinaCert	09/5/2022
	63/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép Nam Kim	tôn mạ lạnh VICB 0778.7-03	X		JIS G 3321		Công ty CP chứng nhận và giám định VinaCert	09/5/2022
	64/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép Nam Kim	tôn kẽm mạ màu VICB 0778.7-04	X		JIS G 3312		Công ty CP chứng nhận và giám định VinaCert	09/5/2022
	65/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép Nam Kim	tôn mạ kẽm VICB 0778.7-08	X		ASTM A653/A653M		Công ty CP chứng nhận và giám định VinaCert	09/5/2022
	66/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép Nam Kim	thép hộp VICB 0778.7-07	X		JIS G 3466		Công ty CP chứng nhận và giám định VinaCert	09/5/2022
	67/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép Nam Kim	tôn mạ hợp kim nhôm kẽm VICB 0778.7-09	X		ASTM A792/A792M		Công ty CP chứng nhận và giám định VinaCert	09/5/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

	68/TB-TĐC	Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ - CTCP	Xăng RON95-III (phương pháp pha chế In-tank)		X	QCVN1:2015/BKHCN và sửa đổi 1:2017 QCVN1:2015/BKHCN		Quacert	12/5/2022
	69/TB-TĐC	Công ty Cổ phần hóa dầu An Bình	Dầu nhờn động cơ đốt trong		X	QCVN 14:2018/BKHCN và sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN		Quatest 2	13/5/2022
	70/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Tủ đông, kiểu loại		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Quatest 1	17/5/2022
	71/TB-TĐC	Công ty TNHH Ngói Bê tông SCG (Việt Nam)	Ngói xi măng cát loại: Ngói lợp có rãnh, hai sườn úp 2-4 mẫu, hạng 1, kích thước (420x330x12,5) mm	X		TCVN 1453-1986		Quatest 3	26/5/2022
	72/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	dây thép carbon thấp	X		JIS G 3532:2011		Công ty CP chứng nhận và kiểm định Vinacontrol	09/6/2022
	73/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Bê tông ly	vữa xi măng khô trộn sẵn	X		TCVN 9204:2012		Công ty CP chứng nhận và	09/6/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

		tâm Thủ Đức 1	không co					kiểm định Vinacontrol	
	74/TB-TĐC	Công ty TNHH Master Builders Solutions Việt Nam	phụ gia hóa học cho bê tông	X		TCVN 8826:2011		Quatest 3	09/6/2022
	75/TB-TĐC	Công ty TNHH Master	vật liệu chống thấm	X		BS EN 14891:2017		Quatest 3	09/6/2022
	76/TB-TĐC	Công ty TNHH Master	phụ gia hóa học cho bê tông	X		ASTM C494/C494M-17		Quatest 3	09/6/2022
	77/TB-TĐC	Công ty TNHH RHEEM Việt Nam	Bình đun nước nóng có dự trữ		X	QCVN 4: 2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4: 2009/BKHCN		Quatest 3	15/6/2022
	78/TB-TĐC	Công ty Cổ phần cao su Phước Hòa	Cao su thiên nhiên loại SVRCV50, SVRCV60, SVRL, SVR3L, SVR5, SVR5S, SVR10 và SVR20	X		TCVN 3769:2016		Quacert	25/7/2022
	79/TB-TĐC	Công ty Cổ phần cao su	Latex cao su thiên nhiên cô đặc loại HA	X		TCVN 6314:2013		Quacert	25/7/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

		Phước Hòa							
	80/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	Nắp và song chắn rác	X		TCVN 10333-3:2016		Công ty CP chứng nhận và kiểm định Vinacontrol	04/8/2022
	81/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	Nắp hố ga và song chắn rác bằng bê tông cốt thép	X		BS EN 124-4:2015		Công ty CP chứng nhận và kiểm định Vinacontrol	04/8/2022
	82/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn Công Nghiệp Thái Dương	Bột bả tường gốc xi măng poóc lăng	X		TCVN 7239:2014		Công ty CP chứng nhận và kiểm định Vinacontrol	09/8/2022
	83/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn Công Nghiệp Thái Dương	Sơn Alkyd	X		TCVN 5730:2008		Công ty CP chứng nhận và kiểm định Vinacontrol	09/8/2022
	84/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn Công Nghiệp Thái Dương	Sơn tường dạng nhũ tương	X		TCVN 8652:2012		Công ty CP chứng nhận và kiểm định Vinacontrol	09/8/2022
	85/TB-TĐC	Công ty TNHH	Sơn Epoxy	X		TCVN 9014:2011		Công ty CP chứng nhận và	09/8/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

		Sơn Công Nghiệp Thái Dương						kiểm định Vinacontrol	
	86/TB-TĐC	Công ty TNHH Dầu nhớt Phúc An Nhiên	Dầu nhờn động cơ đốt trong		X	QCVN14:2018/BK HCN và sửa đổi 1:2018 QCVN14:2018/BK HCN			11/8/2022
	87/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Vữa rót không co	X		ASTM C937:2016		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	17/8/2022
	88/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Vữa rót không co	X		ASTM C1107:2017		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	17/8/2022
	89/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Vữa, keo dán gạch	X		TCVN 7899-1:2008/ ISO 13007-1:2004		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	17/8/2022
	90/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Vữa bền hóa gốc Polyme	X		TCVN 9079:2012		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	17/8/2022
	91/TB-TĐC	Công ty TNHH thép Kim	thép không gỉ		X	QCVN20:2019/BK HCN và sửa đổi		Quatest 3	22/8/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

		Trường Hưng				1:2021 QCVN20:2019/BK HCN			
	92/TB-TĐC	Công ty TNHH thép Kim Trường Hưng	thép không gỉ		X	QCVN20:2019/BK HCN và sửa đổi 1:2021 QCVN20:2019/BK HCN		Quatest 3	22/8/2022
	93/TB-TĐC	Công ty TNHH Magtek (VN)	Đồ chơi trẻ em Mô hình nhựa Doraemon		X	QCVN 3:2019/BKHCN		Công ty TNHH Intertek Việt Nam	23/8/2022
	94/TB-TĐC	Công ty TNHH Ovi Cables (Việt Nam)	dây cáp điện		X	QCVN 4:2009/BKHCN và Sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Quatest 3	06/9/2022
	95/TB-TĐC	Công ty Cổ phần vật liệu xây dựng không nung Toàn Thắng	gạch bê tông, mác: M5,0; M7,5; M10,0; M15,0	X		TCVN 6477:2016		Công ty CP chứng nhận kiểm nghiệm chất lượng AQCERT	27/9/2022
	97/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn Công Nghiệp Thái	Sơn bảo vệ kết cấu thép	X		TCVN 8789:2011		Công ty CP chứng nhận và kiểm định	25/10/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

		Dương						Vinacontrol	
	98/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che nửa đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 7(580mm); kiểu 180B		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	99/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, không có kính chắn gió; cỡ mũ 6(560mm); kiểu 111C (103A)		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	100/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 227		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	101/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 228		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

	102/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che ba phần tư đầu, không có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 138		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	103/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che ba phần tư đầu, không có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 105A		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	104/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che ba phần tư đầu, không có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 110(M)		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	105/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che nửa đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 139		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	106/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che nửa đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

			PILOT(181)						
	107/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 210C		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	108/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 306E		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	109/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 101A(202A)		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	110/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 201A(402A)		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	111/TB-TĐC	Công ty TNHH	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
		Long Huei	đầu tai và hàm, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 555						
	112/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu tai và hàm, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 816EA		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	113/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 382HA		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	114/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 613B		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	115/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 205		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	116/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 388		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	117/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 617		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	118/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu tai và hàm, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 811		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	119/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu tai và hàm, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 821		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	120/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu tai và hàm, có kính chắn gió; cỡ mũ 7		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

			(580mm); kiểu 823						
	121/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu tai và hàm, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 913		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	122/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che ba phần tư đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 125BC		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	123/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che nửa đầu, không có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu HALY A		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	124/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che ba phần tư đầu, không có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 108M		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	125/TB-TĐC	Công ty TNHH	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che ba		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
		Long Huei	phần tư đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 108ME						
	126/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 611E		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	127/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 219B		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	128/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che ba phần tư đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 126DC		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	129/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che ba phần tư đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 109B		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	130/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 103CB		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	131/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che ba phần tư đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 135D		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	132/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 621		X	QCVN 2:2021/BKHCN			10/11/2022
	133/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu và tai, không có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 382BC		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	134/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che nửa đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

			136B						
	135/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che ba phần tư đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 137B		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	136/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che ba phần tư đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560mm); kiểu 133E		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	137/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu tai và hàm, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 2000C		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	138/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che ba phần tư đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 3 (500mm); kiểu 108SB		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	139/TB-TĐC	Công ty TNHH	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che ba		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

		Long Huei	phần tư đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 229A						
	140/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che ba phần tư đầu, không có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 109		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	141/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che cả đầu tai và hàm, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580mm); kiểu 822BA		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	10/11/2022
	142/TB-TĐC	Công ty cổ phần đầu tư MIXTECH	Vữa dán gạch gốc xi măng đóng rắn thông thường MIXTECH TA201	X		TCVN 7899-1:2008		Tổ chức chứng nhận quốc tế BVQA	16/11/2022
	143/TB-TĐC	Công ty cổ phần đầu tư MIXTECH	Bột bả tường gốc xi măng MIXTECH 301	X		TCVN 7239:2014		Tổ chức chứng nhận quốc tế BVQA	18/11/2022
	144/TB-TĐC	Công ty cổ phần đầu tư MIXTECH	Vữa xây dựng mác M7,5 MIXTECH 401	X		TCVN 9028:2011		Tổ chức chứng nhận quốc tế BVQA	29/11/2022

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

	145/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Trung Hiếu	Gạch Terazo	X		TCVN 7744:2013		Công ty cổ phần chứng nhận và kiểm nghiệm chất lượng AQCERT	26/12/2022
	146/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Trung Hiếu	Gạch bê tông tự chèn	X		TCVN 6476:1999		Công ty cổ phần chứng nhận và kiểm nghiệm chất lượng AQCERT	26/12/2022
	147/TB-TĐC	Công Ty TNHH Hoàng Gia Long TOYS	Đồ chơi trẻ em		X	QCVN 03:2019/BKHCN		Trung tâm Giám định và chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy Vietcert	29/12/2022
	148/TB-TĐC	Công ty TNHH PANASONIC ELECTRIC WORKS Việt Nam	Quạt thông gió		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	29/12/202

NĂM 2023

	01/TB-TĐC	Công ty TNHH Midea Consumer Electric Việt Nam	Nồi cơm điện (MR-FS1022)		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Quatest 3	06/1/2023
--	-----------	---	--------------------------	--	---	--	--	-----------	-----------

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

	02/TB-TĐC	Công ty TNHH Midea Consumer Electric Việt Nam	Nồi cơm điện (MR-FS1822)		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Quatest 3	06/1/2023
	03/TB-TĐC	Công Ty TNHH Hoàng Gia Long TOYS	Đồ chơi trẻ em		X	QCVN 03:2019/BKHCN		Trung tâm Giám định và chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy Vietcert	09/1/2023
	04/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô loại Mũ che ba phần tư đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 6(560mm); kiểu 126E		X	QCVN 2:2021/BKHCN			12/01/2023
	11/TB-TĐC	Công Ty TNHH An Tiến Vượng	Đồ chơi trẻ em Slime cơ bản		X	QCVN 03:2019/BKHCN		Trung tâm Giám định và chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy Vietcert	03/3/2023
	14/TB-TĐC	Công ty TNHH Dầu nhớt Phúc An Nhiên	Dầu nhờn động cơ đốt trong		X	QCVN14:2018/BKHCN và sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN		Quatest 2	17/3/2023
	18/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép VAS	Thép thanh tròn trơn, mác CB240-T, đường	X		TCVN 1651-1:2018		Trung tâm Chứng nhận phù hợp	24/3/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

		Tuệ Minh	kính danh nghĩa 6 mm và 8 mm					(QUACERT)	
	19/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép VAS Tuệ Minh	Thép làm cốt bê tông, loại thép thanh vằn	X		TCVN 1651-2:2018		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	24/3/2023
	20/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép VAS Tuệ Minh	Phôi thép dùng để cán nóng. Thông số kỹ thuật: loại tiết diện vuông, mác thép SD295	X		TCVN 11384:2016		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	24/3/2023
	21/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép VAS Tuệ Minh	Thép làm cốt bê tông, loại thép thanh tròn trơn và thép làm cốt bê tông, loại thép thanh vằn		X	QCVN 07:2019/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	27/3/2023
	24/TB-TĐC	Công ty kính nổi Viglacera – Chi nhánh Tổng Công ty Viglacera - CTCP	Kính nổi	X		BS EN572-2:2012		Quatest 3	10/4/2023
	26/TB-TĐC	Công ty Cổ phần CIC39	Gạch Bê tông tự chèn, kiểu loại: Gạch zíc zắc, kích thước (220x110x80) mm, mác thiết kế 20 MPa	X		TCVN 6476:1999		Phân viện vật liệu xây dựng miền Nam	17/4/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

	27/TB-TĐC	Công ty Cổ phần CIC39	Gạch Terrazzo, kiểu loại: Gạch terrazzo (400x400x45) mm, loại ngoại thất, mức chỉ tiêu loại I	X		TCVN 7744:2013		Phân viện vật liệu xây dựng miền Nam	17/4/2023
	28/TB-TĐC	Công ty cổ phần Top American Việt Nam	Tấm phức hợp nhôm nhựa PVDF, nhãn hiệu: TAC, kích thước tấm: 1220 mm x 2440 mm, chiều dày tấm: từ 4 mm đến 5 mm, chiều dày nhôm: 0,5 mm	X		GB/T 17748-2016		Quatest 3	21/4/2023
	29/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Tủ đông		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Quatest 1	24/4/2023
	30/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Tủ lạnh		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Quatest 1	24/4/2023
	31/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Tủ mát		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Quatest 1	24/4/2023
	33/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Phụ gia hóa học cho bê tông	X		TCVN 8826:2011		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	27/4/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	39/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Thép cuộn mạ hợp kim 55% nhôm – kẽm nhúng nóng, mác SGLCC, SGLC 400, SGLC 440, SGLC 490 và SGLC 570, khối lượng lớp mạ từ AZ70 đến AZ200	X		JIS G 3321:2019		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	10/5/2023
	40/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Lớp phủ mạ kẽm và mạ hợp kim nhôm-kẽm nhúng nóng trên bề mặt thép cuộn mác S280GD và DX51D	X		BS EN 10346:2015		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	10/5/2023
	41/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Thép cuộn mạ hợp kim 55% nhôm-kẽm nhúng nóng có phủ sơn, nhóm 2, mác CGLCC, CGLC 400, CGLC 440, CGLC 490, CGLC 570, khối lượng lớp mạ từ AZ70 đến AZ200	X		JIS G 3322:2019		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	10/5/2023
	42/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Thép cuộn mạ kẽm nhúng nóng, nhóm Thép thương mại (CS) type B và Thép kết cấu (SS), mác 255, 340 nhóm 1 và	X		ASTM A653/A653M-20		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	12/5/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

			550 nhóm 1, lớp mạ từ Z001 đến Z600 (từ G01 đến G210)						
	43/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Thép cuộn mạ kẽm nhúng nóng có phủ sơn polyeste và Thép cuộn mạ hợp kim 55% nhôm – kẽm nhúng nóng có phủ sơn polyeste	X		ASTM A755/A755M-15		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	12/5/2023
	44/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Thép cuộn mạ hợp kim 55% nhôm – kẽm nhúng nóng, nhóm Thép thương mại (CS) type B và Thép kết cấu (SS), mác: 340 nhóm 1, 480 và 550 nhóm 1, lớp mạ từ AZM100 đến AZM210 (từ AZ30 đến AZ70)	X		ASTM A792/A792M-21a		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	12/5/2023
	45/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Thép mạ kim loại nhúng nóng phủ sơn dạng cuộn, nhóm 2	X		AS/NZS 2728:2013		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	12/5/2023
	46/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Thép cuộn mạ kẽm nhúng nóng, mác SGCC, SGC 340, SGC 400,	X		JIS G 3302:2019		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	12/5/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

			SGC 440, SGC 490, SGC 570, khối lượng lớp mạ từ Z06 đến Z60						
	47/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	Thép mạ kẽm và mạ hợp kim 55% nhôm – kẽm nhúng nóng dạng cuộn; nhóm kết cấu G250, G300, G350, G450, G500, G550 và nhóm tạo hình G1, G2, G3; Khối lượng mạ kẽm từ Z100 đến Z450 và khối lượng mạ nhôm kẽm từ AZ150 đến AZ200	X		AS 1397:2021		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	12/5/2023
	50/TB-TĐC	Công ty Cổ phần CIC39	Giàn giáo thép	X		TCVN 6052:1995		Trung tâm Giám định và chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy Vietcert	15/5/2023
	51/TB-TĐC	Công ty TNHH Midea Consumer Electric Việt Nam	Bếp điện từ		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHC; QCVN 9:2012/BKHCN và		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	18/5/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
						sửa đổi 1:2018			
	52/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Vữa rót không co	X		ASTM C1107:2017		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	18/5/2023
	53/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Vữa, keo dán gạch	X		TCVN 7899-1:2008/ISO 13007-1:2004		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	18/5/2023
	54/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Vữa sửa chữa góc xi măng	X		BS EN 1504-3:2005		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	18/5/2023
	55/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Vữa rót không co	X		ASTM C937:2016		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	18/5/2023
	56/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Vật liệu chống thấm	X		BS EN 14891:2017		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	18/5/2023
	57/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Vữa, keo chít mạch	X		TCVN 7899-3:2008/ ISO 13007-3: 2004		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	18/5/2023
	58/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Sơn epoxy	X		TCVN 9014:2011		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	18/5/2023
	59/TB-TĐC	Công ty cổ phần	Phụ gia công nghệ cho	X		TCVN 8878:2011		Viện nghiên cứu	18/5/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
		Bestmix	sản xuất xi măng					phát triển tiêu chuẩn chất lượng	
	60/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Chất kết dính Epoxy	X		BS EN 1504-4:2004		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	18/5/2023
	61/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Băng chặn nước PVC	X		TCVN 9407:2014		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	18/5/2023
	62/TB-TĐC	Công ty TNHH Một thành viên Tiến Phúc An	Gạch Terrazzo	X		TCVN 7744:2013		Trung tâm kiểm nghiệm và chứng nhận chất lượng TDC	19/5/2023
	65/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	cọc bê tông ly tâm ứng lực trước	X		TCVN 7888:2014		Công ty cổ phần chứng nhận kiểm định VINA	22/5/2023
	66/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	bê tông dự ứng lực đúc sẵn	X		JIS A 5373:2016		Công ty cổ phần chứng nhận kiểm định VINA	22/5/2023
	67/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	bê tông cốt thép ứng lực trước	X		TCVN 9114:2019		Công ty cổ phần chứng nhận kiểm định VINA	22/5/2023
	68/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	Cột điện bê tông cốt thép ly tâm	X		TCVN 5847:2016		Công ty cổ phần chứng nhận kiểm định VINA	22/5/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

	69/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	Hào kỹ thuật bê tông cốt thép thành mỏng đúc sẵn	X		TCVN 10332:2014		Công ty cổ phần chứng nhận kiểm định VINA	22/5/2023
	70/TB-TĐC	Công ty TNHH Midea Consumer Electric Việt Nam	Quạt điện		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHC; QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	23/5/2023
	73/TB-TĐC	Công ty TNHH Nhựa Đạt Hòa	Ống poly (vinyl clorua) không hóa dẻo (PVC-U), kiểu loại: Đường kính danh nghĩa: 21 mm ÷ 500 mm	X		TCVN 8491-2:2011		Quatest 3	31/5/2023
	74/TB-TĐC	Công ty TNHH Nhựa Đạt Hòa	Ống Polyetylen (PE) dùng để cấp nước, kiểu loại: Nhựa PE100; đường kính danh nghĩa từ 20 mm đến 800 mm	X		TCVN 7305-2:2008		Quatest 3	31/5/2023
	75/TB-TĐC	Công ty TNHH Nhựa Đạt Hòa	Ống Polypropylen (PP) dùng để dẫn nước, kiểu loại: Nhựa PP-R; đường	X		TCVN 10097-2:2013		Quatest 3	31/5/2023

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
			kính danh nghĩa từ 16 mm đến 110 mm						
	76/TB-TĐC	Công ty TNHH Nhựa Đạt Hòa	Ống nhựa gân xoắn (ống cống 2 vách) polyetylen (PE) dùng cho mục đích thoát nước chôn ngầm trong điều kiện không chịu áp, kiểu loại: Đường kính danh nghĩa: 150 mm ÷ 1200 mm	X		TCVN 11821-2:2017		Quatest 3	31/5/2023
	77/TB-TĐC	Công ty TNHH Nhựa Đạt Hòa	Ống nhựa gân xoắn (ống gân 1 lớp, 2 lớp loại xẻ rãnh và không xẻ rãnh; ống gân 2 lớp có đầu nong) polyetylen (PE) dùng cho hệ thống ống chất dẻo thoát nước và nước thải chôn ngầm không chịu áp, kiểu loại: Đường kính danh nghĩa: 100 mm ÷ 600 mm	X		TCVN 11821-3:2017		Quatest 3	31/5/2023
	78/TB-TĐC	Công ty TNHH Nhựa Đạt Hòa	Phụ tùng Ống Poly (vinyl clorua) không hóa dẻo (PVC-U)	X		TCVN 8491-3:2011		Quatest 3	31/5/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG**
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	79/TB-TĐC	Công ty TNHH Thép SAMINA	Thép làm cốt bê tông, loại thép thanh tròn trơn, mác CB240-T, đường kính danh nghĩa d6, d8, d10 và d12		X	QCVN 7:2019/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	07/6/2023
	80/TB-TĐC	Công ty TNHH công nghiệp Lama Việt Nam	Ngói xi măng cát, kiểu ngói lợp có rãnh và hai sườn úp	X		TCVN 1453:1986		Quatest 3	07/6/2023
	81/TB-TĐC	Công Ty TNHH An Tiến Vượng	Đồ chơi trẻ em Slime		X	QCVN 03:2019/BKHCN		Trung tâm Giám định và chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy Vietcert	08/6/2023
	84/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương	Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô, kiểu loại: đá 0x4, đặc tính kỹ thuật: đá dăm – loại đá trầm tích, sử dụng làm lớp mặt dưới cho bê tông nhựa chặt	X		TCVN 8859:2011		Công ty CP chứng nhận và kiểm định Vinacontrol	12/6/2023
	85/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình	Ống bê tông cốt thép thoát nước	X		TCVN 9113:2012		Công ty CP chứng nhận và kiểm định	15/6/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

		Dương						Vinacontrol	
	86/TB-TĐC	Công Ty TNHH Hoàng Gia Long TOYS	Đồ chơi trẻ em cá heo thổi bong bóng		X	QCVN 03:2019/BKHCN		Trung tâm Giám định và chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy Vietcert	19/6/2023
	88/TB-TĐC	Công ty TNHH Cheng Shin – Bình Dương	Dầu nhớt động cơ đốt trong		X	QCVN14:2018/BKHCN và sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN		Quatest 2	22/6/2023
	89/TB-TĐC	Công ty cổ phần đầu tư MIXTECH	Vữa xi măng khô trộn sẵn không co	X		TCVN 9204:2012		Công ty TNHH kiểm định và chứng nhận Việt Nam	23/6/2023
	90/TB-TĐC	Công ty cổ phần đầu tư MIXTECH	Vữa, keo chít mạch và dán gạch	X		TCVN 7899:2008		Công ty TNHH kiểm định và chứng nhận Việt Nam	23/6/2023
	91/TB-TĐC	Công ty cổ phần đầu tư MIXTECH	Vữa chống thấm nước thi công dạng lỏng MIXTECH 401	X		BS EN 14891:2017		Công ty TNHH kiểm định và chứng nhận Việt Nam	23/6/2023
	92/TB-TĐC	Công Ty TNHH Hoàng Gia Long TOYS	Đồ chơi trẻ em cá heo thổi bong bóng		X	QCVN 03:2019/BKHCN		Trung tâm Giám định và chứng	28/6/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

								nhận Hợp chuẩn hợp quy Vietcert	
	93/TB-TĐC	Công Ty TNHH Hoàng Gia Long TOYS	Đồ chơi trẻ em quạt cầm tay mini		X	QCVN 03:2019/BKHCN		Trung tâm Giám định và chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy Vietcert	28/6/2023
	94/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Sơn tường dạng nhũ tương	X		TCVN 8652:2020		Quatest 3	28/6/2023
	95/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Sơn EPOXY	X		TCVN 9014:2011		Quatest 3	28/6/2023
	96/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Tủ đông		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Quatest 1	28/6/2023
	97/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Tủ đông		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Quatest 1	28/6/2023
	98/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Tủ mát		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Quatest 1	28/6/2023
	99/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Vật liệu chống thấm, loại Vật liệu chống thấm dạng lỏng gốc xi măng	X		BS EN 14891:2017		Quatest 3	28/6/2023

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
			chống tiếp xúc với nước Clo (CM-P)						
	101/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Sơn lót xám công nghiệp Toa, Sơn thơm nhũ vàng cao cấp	X		JIS K 5531: 2003		Quatest 3	06/7/2023
	102/TB-TĐC	Công ty TNHH Magtek (VN)	Đồ chơi trẻ em con dấu Pokémon		X	QCVN 3:2019/BKHCN		Công ty TNHH Intertek Việt Nam	11/7/2023
	103/TB-TĐC	Công ty TNHH Hà Phương Linh	Dầu nhớt động cơ đốt trong		X	QCVN14:2018/BKHCN và sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	11/7/2023
	104/TB-TĐC	Công ty TNHH MTV Thép VAS An Hưng Tường	Thép làm cốt bê tông, loại thép thanh vằn, mác thép: CB300-V, đường kính danh nghĩa từ 10 mm đến 22 mm		X	QCVN 7:2019/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	13/7/2023
	105/TB-TĐC	Công ty TNHH MTV Thép VAS An Hưng Tường	Thép làm cốt bê tông, loại thép thanh vằn, mác thép: Gr40, đường kính danh nghĩa từ 9,5 mm (D10) đến 19,1 mm (D19)		X	QCVN 7:2019/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	13/7/2023
	106/TB-TĐC	Công ty cổ phần	Vật liệu chống thấm		X	BS EN		Viện nghiên cứu	13/7/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

		Bestmix				14891:2017		phát triển tiêu chuẩn chất lượng	
	107/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Bột bả tường gốc xi măng Poóc lăng	X		TCVN 7239:2014		Viện vật liệu xây dựng	18/7/2023
	108/TB-TĐC	Công ty TNHH Panasonic Electric Works Việt Nam	Quạt thông gió		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	18/7/2023
	109/TB-TĐC	Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ - CTCP	Xăng E5 RON 92-II (phương pháp pha chế In-tank)		X	QCVN01:2022/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	24/7/2023
	110/TB-TĐC	Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ - CTCP	Xăng E5 RON 92-II (phương pháp pha chế In-line)		X	QCVN01:2022/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	25/7/2023
	111/TB-TĐC	Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ - CTCP	Xăng E5 RON 92-II (phương pháp pha chế In-line).		X	QCVN01:2022/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	25/7/2023
	112/TB-TĐC	Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ - CTCP	Xăng E5 RON 92-II (phương pháp pha chế In-tank)		X	QCVN01:2022/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	25/7/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

	113/TB-TĐC	Công Ty TNHH Hoàng Gia Long TOYS	Đồ chơi trẻ em: Xe ben khổng long HGL013, Xe cào khổng long HGL014, Xe ben tê giác HGL015, Xe cào tê giác HGL016		X	QCVN 03:2019/BKHCN		Trung tâm Giám định và chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy Vietcert	25/7/2023
	116/TB-TĐC	Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ - CTCP	Xăng không chì RON 95-III (phương pháp pha chế In-tank)		X	QCVN01:2022/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	26/7/2023
	119/TB-TĐC	Công ty TNHH Nhựa Đạt Hòa	phụ tùng Ống Polypropylen (PP)	X		TCVN 10097-3:2013		Quatest 3	07/8/2023
	120/TB-TĐC	Công ty TNHH Thép Tú Sơn	Thép làm cốt bê tông, Thép cuộn tròn trơn, mác thép CB240-T		X	QCVN 7:2019/BKHCN		Trung tâm Giám định và chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy Vietcert	15/8/2023
	121/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	ống bằng chất dẻo PE thành kết cấu dùng cho mục đích thoát nước chôn ngầm trong điều kiện không chịu áp, loại: Ống có bề mặt ngoài không nhăn – kiểu B, đường kính danh nghĩa từ 150 mm đến 800 mm	X		TCVN 11821-3:2017		Quatest 3	17/8/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

	122/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	ống cứng bằng Polyvinylclorua cho quản lý cấp	X		BS EN 61386-21:2004 + A11:2010		Quatest 3	17/8/2023
	123/TB-TĐC	Công ty TNHH Magtek	Đồ chơi trẻ em Mô hình nhựa Doraemon version 5		X	QCVN 3:2019/BKHCN		Công ty TNHH Intertek Việt Nam	17/8/2023
	124/TB-TĐC	Công ty cổ phần xây dựng Khánh Bình	Cọc bê tông ly tâm dự ứng lực PC và PHC, cấp tải A, đường kính đến 500 mm	X		TCVN 7888:2014		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	24/8/2023
	125/TB-TĐC	Chi nhánh Công ty Thiên Thai (TNHH)	Thép thanh tròn trơn dùng làm cốt bê tông mác CB240-T		X	QCVN 7:2019/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	24/8/2023
	126/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Máy lọc nước RO nóng – lạnh		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	28/8/2023
	127/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Máy lọc nước RO nóng – nguội		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	28/8/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

						4:2009/BKHCN			
	128/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Máy lọc nước RO nóng – lạnh		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	28/8/2023
	131/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Vữa rót không co	X		ASTM C1107:2017		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	11/9/2023
	137/TB-TĐC	Công ty Cổ phần hóa dầu An Bình	Dầu nhờn động cơ đốt trong		X	QCVN 14:2018/BKHCN và sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	18/9/2023
	138/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Sơn tường dạng nhũ tương	X		TCVN 8652:2012		Quatest 3	18/9/2023
	139/TB-TĐC	Công Ty TNHH Hoàng Gia Long TOYS	Đồ chơi trẻ em		X	QCVN 03:2019/BKHCN		Trung tâm Giám định và chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy Vietcert	18/9/2023
	140/TB-TĐC	Công ty TNHH Panasonic Electric Works	Quạt thông gió		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	25/9/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
		Việt Nam				QCVN 4:2009/BKHCN			
	142/TB-TĐC	Công ty TNHH sản xuất vật liệu xây dựng Nam Hoàng Ngân	Gạch Terazo	X		TCVN 7744:2013		Công ty cổ phần chứng nhận quốc gia Good Việt Nam	26/9/2023
	143/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	bê tông siêu tính năng UHPC cường độ nén đến 160MPa	X		NF-P18-470:2016		Viện khoa học công nghệ xây dựng	10/10/2023
	148/TB-TĐC	Công ty TNHH TM DV XNK Phong Tiến	Ấm sắc thuốc điện		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	23/10/2023
	149/TB-TĐC	Công ty TNHH TM DV XNK Phong Tiến	Ấm đun siêu tốc		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	23/10/2023
	150/TB-TĐC	Công ty TNHH TM DV XNK Phong Tiến	Nồi nấu nhanh		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	23/10/2023

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	151/TB-TĐC	Công ty TNHH MTV Thép VAS An Hưng Tường	Vật liệu Xi thép tái chế làm vật liệu san lấp cho công trình xây dựng và công trình giao thông, cỡ hạt: 0-40 mm	X		BS EN 13242:2002+A1:2007		Viện Vật liệu xây dựng	24/10/2023
	152/TB-TĐC	Công ty TNHH MTV Thép VAS An Hưng Tường	Vật liệu Sạn thạch anh tái chế làm vật liệu san lấp cho công trình xây dựng và công trình giao thông, cỡ hạt: 0-10 mm	X		BS EN 13242:2002+A1:2007		Viện Vật liệu xây dựng	24/10/2023
	157/TB-TĐC	Công ty TNHH vật liệu xây dựng Đức Hạnh	Gạch bê tông tự chèn	X		TCVN 6476: 1999		Công ty cổ phần chứng nhận và giám định chất lượng Vitest	08/11/2023
	158/TB-TĐC	Công ty TNHH vật liệu xây dựng Đức Hạnh	Gạch Terrazzo - Gạch ngoại thất 400 x 400 x 40 (mm)	X		TCVN 7744: 2013		Công ty cổ phần chứng nhận và giám định chất lượng Vitest	08/11/2023
	159/TB-TĐC	Công ty TNHH sản xuất thương mại sắt thép Ánh Hòa	Ống thép các-bon hàn tạo hình nguội dùng cho kết cấu chung loại thép ống tròn, thép vuông, thép hộp mác A, B, D	X		ASTM A500/A500M-18		Công ty cổ phần chứng nhận và giám định quốc tế ISOCERT	08/11/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	161/TB-TĐC	Công ty Cổ phần CIC39	Gạch Terazo	X		TCVN 7744:2013		Phân viện vật liệu xây dựng Miền Nam	13/11/2023
	162/TB-TĐC	Công ty Cổ phần CIC39	Gạch Bê tông tự chèn	X		TCVN 6476:1999		Phân viện vật liệu xây dựng Miền Nam	13/11/2023
	163/TB-TĐC	Công Ty TNHH An Tiến Vượng	Đồ chơi trẻ em		X	QCVN 03:2019/BKHCN		Trung tâm Giám định và chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy Vietcert	13/11/2023
	175/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép VAS Tuệ Minh	Vật liệu xi thép tái chế làm vật liệu san lấp cho công trình xây dựng và công trình giao thông, cỡ hạt: 0-40 mm	X		BS EN 13242:2002+A1:2007		Viện Vật liệu xây dựng	21/11/2023
	176/TB-TĐC	Công ty Cổ phần thép VAS Tuệ Minh	Vật liệu Sạn thạch anh tái chế làm vật liệu san lấp cho công trình xây dựng và công trình giao thông, cỡ hạt: 0-10 mm	X		BS EN 13242:2002+A1:2007		Viện Vật liệu xây dựng	21/11/2023
	184/TB-TĐC	Công ty TNHH Midea Consumer Electric Việt	Bếp điện từ đơn		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	01/12/2023

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

		Nam							
	185/TB-TĐC	Công ty TNHH Midea Consumer Electric Việt Nam	Bếp điện từ đơn MD-DC01		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	01/12/2023
	186/TB-TĐC	Công ty Cổ phần đá hoa Tân An	Cốt liệu cho bê tông và vữa	X		TCVN 7570:2006		Công ty cổ phần chứng nhận và giám định TTP	04/12/2023
	188/TB-TĐC	Công ty TNHH Panasonic Electric Works Việt Nam	Quạt trần		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	06/12/2023
	189/TB-TĐC	Công ty TNHH Panasonic Electric Works Việt Nam	Quạt thông gió		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	06/12/2023
	190/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Visuco Bình Dương	Ống nhựa gân xoắn	X		KS C 8455:2016		Trung tâm kiểm nghiệm và chứng nhận TQC CGlobal	11/12/2023

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	198/TB-TĐC	Công ty TNHH Panasonic Electric Works Việt Nam	Quạt thông gió		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	25/12/2023
	199/TB-TĐC	Công ty TNHH sản xuất - thương mại An Bình BD	Thép làm cốt bê tông - Thép đai		X	QCVN 07:2019/BKHCN		Trung tâm Giám định và chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy Vietcert	25/12/2023

Lưu ý: Danh sách này sẽ được cập nhật khi có thay đổi.

NĂM 2024									
	01/TB-TĐC	Công ty Cổ phần giải pháp cơ điện Mes	Đèn LED chiếu sáng đường phố		X	QCVN 19:2019/BKHCN		Công ty cổ phần phòng thí nghiệm Phúc Gia	09/1/2024
	02/TB-TĐC	Công ty Cổ phần giải pháp cơ điện Mes	Đèn điện dùng cho chiếu sáng đường phố	X		TCVN 7722-1:2017 (IEC 60598-1:2014 WITH		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	12/1/2024

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
						AMD1:2017)			
	07/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy, loại Mũ che nửa đầu, không có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560 mm); kiểu 136		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	16/1/2024
	08/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy, loại Mũ che ba phần tư đầu, không có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560 mm); kiểu 137		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	16/1/2024
	09/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy, loại Mũ che nửa đầu, không có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580 mm); kiểu 183A		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	16/1/2024
	10/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy, loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 7		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	16/1/2024

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
			(580 mm); kiểu 213A						
	11/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy, loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560 mm); kiểu 383A		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	16/1/2024
	12/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy, loại Mũ che cả đầu và tai, không có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560 mm); kiểu 390		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	16/1/2024
	13/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy, loại Mũ che nửa đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560 mm); kiểu HALY-D		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	16/1/2024
	14/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy, loại Mũ che nửa đầu, không có kính chắn gió; cỡ mũ 6		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	16/1/2024

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
			(560 mm); kiểu Imode – 01						
	15/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy, loại Mũ che ba phần tư đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 3 (500 mm); kiểu 108SBA			QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	16/1/2024
	23/TB-TĐC	Công Ty TNHH Dây Cáp Điện Tai Sin (VN)	Dây và Cáp điện		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Quacert	22/1/2024
	26/TB-TĐC	Công Ty TNHH Dây Cáp Điện Tai Sin (VN)	Dây và Cáp điện		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Quacert	24/1/2024
	27/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Sơn tường dạng nhũ tương	X		TCVN 8652:2020		Quatest 3	29/1/2024
	28/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Sơn EPOXY	X		TCVN 9014:2011		Quatest 3	29/1/2024

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

	29/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Sơn POLYURETAN	X		TCVN 9013:2011		Quatest 3	01/2/2024
	30/TB-TĐC	Công Ty TNHH Hoàng Gia Long TOYS	Đồ chơi phun nước		X	QCVN 03:2019/BKHCN		Trung tâm Giám định và chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy Vietcert	05/2/2024
	31/TB-TĐC	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Cường Tiến Phát	Dầu nhớt động cơ đốt trong		X	QCVN14:2018/BKHCN và sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	05/2/2024
	32/TB-TĐC	Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ - CTCP	Xăng không chì RON 95-III (phương pháp pha chế In-tank)		X	QCVN01:2022/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	16/2/2024
	33/TB-TĐC	Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ - CTCP	Xăng E5 RON 92-II (phương pháp pha chế In-line)		X	QCVN01:2022/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	16/2/2024
	34/TB-TĐC	Tổng Công ty TM XNK Thanh Lễ - CTCP	Xăng E5 RON 92-II (phương pháp pha chế In-tank)		X	QCVN01:2022/BKHCN		Trung tâm Chứng nhận phù hợp (QUACERT)	16/2/2024
	36/TB-TĐC	Công ty TNHH đầu tư xây dựng Phan Long	Cống hộp bê tông cốt thép	X		TCVN 9116:2012		Công ty cổ phần chứng nhận và kiểm nghiệm chất	27/2/2024

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

								lượng AQCERT	
	37/TB-TĐC	Công ty Cổ phần giải pháp cơ điện Mes	Tủ điện đóng cắt và điều khiển hạ áp	X		TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004)		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	29/2/2024
	38/TB-TĐC	Công ty TNHH ô tô Mitsubishi Việt Nam	Dầu nhớt động cơ đốt trong		X	QCVN14:2018/BK HCN và sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN		Quatest 3	08/3/2024
	39/TB-TĐC	Công ty TNHH AKZO NOBEL Việt Nam	Sơn Alkyd	X		TCVN 5730:2020		Viện vật liệu xây dựng	08/3/2024
	40/TB-TĐC	Công ty TNHH AKZO NOBEL Việt Nam	Bột bả tường gốc xi măng poóc lăng	X		TCVN 7239:2014		Viện vật liệu xây dựng	08/3/2024
	41/TB-TĐC	Công ty TNHH AKZO NOBEL Việt Nam	Sơn tường dạng nhũ tương	X		TCVN 8652:2020		Viện vật liệu xây dựng	08/3/2024
	42/TB-TĐC	Công ty TNHH sơn Seamaster (Việt Nam)	Vật liệu chống thấm nước thi công dạng lỏng	X		TCVN 12692:2020		Công ty TNHH chứng nhận Nam Việt	11/3/2024
	45/TB-TĐC	Công ty Cổ phần giải pháp cơ điện Mes	Tủ điện đóng cắt và điều khiển hạ áp	X		TCVN 7994-1:2009 (IEC 60439-1:2004)		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	20/3/2024

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	46/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Sơn	X		JIS K 5531: 2003		Quatest 3	21/3/2024
	47/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Vật liệu chống thấm	X		BS EN 14891:2017		Quatest 3	21/3/2024
	49/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	chất kết dính Epoxy	X		BS EN 1504-4:2004		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	21/3/2024
	50/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Phụ gia hóa học cho bê tông	X		TCVN 8826:2011		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	21/3/2024
	51/TB-TĐC	Công ty Cổ phần CIC39	Cống hộp đơn bê tông cốt thép đúc sẵn; cống hộp đôi bê tông cốt thép đúc sẵn	X		TCVN 9116:2012		Quacert	08/4/2024
	52/TB-TĐC	Công ty Cổ phần CIC39	Ống cống bê tông cốt thép thoát nước, cấp tải trọng thấp, tiêu chuẩn và cao (T, TC, C) đường kính danh nghĩa từ 200 mm đến 3000 mm, liên kết nối kiểu âm dương	X		TCVN 9113:2012		Quacert	08/4/2024

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	53/TB-TĐC	Công ty Cổ phần CIC39	Gối công bê tông đúc sẵn, cấp chịu tải thông thường và cao, đường kính danh nghĩa theo ống công từ D300 đến D2000	X		TCVN 10799:2015		Quacert	08/4/2024
	55/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Bột bả tường gốc xi măng Poóc lăng	X		TCVN 7239:2014		Quatest 3	11/4/2024
	57/TB-TĐC	Công ty TNHH Magtek (VN)	Đồ chơi trẻ em		X	QCVN 3:2019/BKHCN		Công ty TNHH Intertek Việt Nam	09/5/2024
	58/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Sơn tường dạng nhũ tương	X		TCVN 8652:2020		Quatest 3	14/5/2024
	59/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Sơn lót chống rỉ đồ con vệt khô nhanh	X		TCVN 5730:2020		Viện vật liệu xây dựng	20/5/2024
	60/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Bột bả tường gốc xi măng poóc lăng	X		TCVN 7239:2014		Viện vật liệu xây dựng	31/5/2024
	61/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Bột bả tường gốc xi măng poóc lăng	X		TCVN 7239:2014		Viện vật liệu xây dựng	08/3/2024
	67/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Bột bả tường gốc xi măng poóc lăng	X		TCVN 7239:2014		Quatest 3	13/6/2024

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	68/TB-TĐC	Công ty TNHH Summer Wind	Quạt trần 3 cánh		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Trung tâm Giám định và chứng nhận Hợp chuẩn hợp quy Vietcert	13/6/2024
	69/TB-TĐC	Công ty cổ phần đầu tư MIXTECH	Vữa xây thường không có vôi và đất sét trộn sẵn (Vữa xây tô Mixtech 701X) mác M10 và vữa hoàn thiện thường hạt mịn không có vôi và đất sét trộn sẵn (Vữa xây tô Mixtech 701T) mác M10	X		TCVN 4314:2022		BVQA	13/6/2024
	72/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	Phụ tùng nhựa PVC-U	X		BS EN ISO 1452-3:2009		Quatest 3	01/7/2024
	74/TB-TĐC	Công ty TNHH Panasonic Electric Works Việt Nam	Bộ đèn LED Panel vuông âm trần		X	QCVN 19:2019/BKHCN		Quatest 3	08/7/2024
	75/TB-TĐC	Công ty TNHH KDK Electric Wire (Việt Nam)	Cáp cách điện bằng Polyvinyl Clorua		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016		Quacert	15/7/2024

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
						QCVN 4:2009/BKHCN			
	76/TB-TĐC	Công ty TNHH KDK Electric Wire (Việt Nam)	Phích cắm kiểu KP 430, loại ba cực sử dụng cho thiết bị có cấp bảo vệ chống điện giật I, đúc liền, IP20, điện áp đến 250 V xoay chiều, dòng điện đến 16 A; Phích cắm kiểu KP 420, loại hai cực sử dụng cho thiết bị có cấp bảo vệ chống điện giật II, đúc liền, IP20, điện áp đến 250 V xoay chiều, dòng điện đến 6 A	X		TCVN 6188-1:2007		Quacert	15/7/2024
	77/TB-TĐC	Công ty cổ phần thép VAS Tuệ Minh	thép làm cốt bê tông, loại thép thanh vằn		X	QCVN 07:2019/BKHCN		Quacert	19/7/2024
	78/TB-TĐC	Công ty TNHH Nhựa Đạt Hòa	Phụ tùng Ống poly (vinyl clorua) không hóa dẻo (PVC-U) từ 60 mm đến 220 mm	X		TCVN 8491-3:2011		Quatest 3	22/7/2024
	79/TB-TĐC	Công ty cổ phần thép VAS Tuệ	Thép làm cốt bê tông,	X		TCVN 1651-2:2018		Quacert	22/7/2024

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
		Minh	loại thép thanh vằn (CB400-V, CB500-V, SD390)						
	82/TB-TĐC	Công ty TNHH Panasonic Electric Works Việt Nam	Quạt thông gió (FV-10EGD2, FV-15EGD2)		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Quacert	07/8/2024
	127/TB-TĐC	Công ty TNHH sản xuất thương mại Tân Nam Sang	Dầu nhớt động cơ đốt trong		X	QCVN 14:2018/BKHCN và sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN		Quatest 2	16/8/2024
	139/TB-TĐC	Công ty TNHH Panasonic Electric Works Việt Nam	Quạt trần (F-60GDN; F-60GDNTBWRV; F-60GDNTBWQV; F-60GDS; F-60GDSTBWRV; F-60GDSTBTRV; F-60GDSTBWQV; F-60GDSTBTQV; F-60GFN;		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Quacert	21/8/2024

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
			F-60GFNTBWRV)						
	140/TB-TĐC	Công ty Thiên Thai - (TNHH)	thép thanh tròn trơn dùng làm cốt bê tông CB240-T d6 mm, d8 mm		X	QCVN 7:2019/BKHCN		Quacert	22/8/2024
	145/TB-TĐC	Công ty TNHH sơn Seamaster (Việt Nam)	Bột bả tường gốc xi măng Poóc lăng	X		TCVN 7239:2014		Công ty TNHH chứng nhận Nam Việt	05/9/2024
	148/TB-TĐC	Công ty TNHH Tiger Alwin	Thanh định hình (Profile) nhôm và hợp kim nhôm	X		TCVN 12513-1:2018		Trung tâm ứng dụng tiêu chuẩn chất lượng	16/9/2024
	150/TB-TĐC	Công ty TNHH Panasonic Electric Works Việt Nam	Quạt thông gió FV-10CUY1, FV-15CHY1		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Quacert	19/9/2024
	155/TB-TĐC	Công ty TNHH Dầu nhớt Phúc An Nhiên	Dầu nhờn động cơ đốt trong		X	QCVN14:2018/BKHCN và sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	07/10/2024

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	157/TB-TĐC	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Cường Tiến Phát	Dầu nhớt động cơ đốt trong		X	QCVN14:2018/BKHCN và sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	23/10/2024
	158/TB-TĐC	Công ty TNHH Magtek (VN)	Đồ chơi rối tay		X	QCVN 3:2019/BKHCN		Công ty TNHH Intertek Việt Nam	28/10/2024
	161/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Tủ mát		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Quatest 1	29/10/2024
	162/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Tủ đông		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Quatest 1	29/10/2024
	167/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Sơn Epoxy	X		TCVN 9014:2011		Quatest 3	04/11/2024
	168/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Tủ mát		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Quatest 1	06/11/2024
	169/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Tủ mát		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Quatest 1	06/11/2024
	171/TB-TĐC	Công ty TNHH sản xuất thương mại cơ khí điện Cường Anh	Quạt trần 1,4 m; cấp bảo vệ chống giật: cấp 0		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016		Quacert	14/11/2024

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
						QCVN 4:2009/BKHCN			
	172/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy, loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 6 (560 mm); kiểu 102C		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	14/11/2024
	173/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy, loại Mũ che ba phần tư đầu, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580 mm); kiểu 125BE		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	14/11/2024
	174/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy, loại Mũ che cả đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 8 (600 mm); kiểu 631		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	14/11/2024
	175/TB-TĐC	Công ty TNHH Long Huei	Mũ bảo hiểm cho người đi mô tô, xe máy, loại Mũ che cả		X	QCVN 2:2021/BKHCN		Quatest 3	14/11/2024

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
			đầu và tai, có kính chắn gió; cỡ mũ 7 (580 mm); kiểu 212AF						
	191/TB-TĐC	Công ty cổ phần VIETCEM	Gạch Terazo	X		TCVN 7744:2013		Công ty giám định chứng nhận quốc tế	11/12/2024
	192/TB-TĐC	Nhà máy thép Pomina 1 – Chi nhánh Công ty cổ phần thép Pomina	Thép tròn trơn dùng làm cốt bê tông, mác thép CB300-T, đường kính danh nghĩa 6 mm, 8 mm và 10 mm; Thép tròn trơn dùng làm cốt bê tông, mác thép CB240T, đường kính danh nghĩa 6 mm, 8 mm và 10 mm	X		TCVN 1651-1:2018		Quacert	11/12/2024
	193/TB-TĐC	Nhà máy thép Pomina 1 – Chi nhánh Công ty cổ phần thép Pomina	Thép thanh vằn dùng làm cốt bê tông	X		TCVN 1651-2:2018		Quacert	11/12/2024
	194/TB-TĐC	Nhà máy thép Pomina 1 – Chi nhánh Công ty cổ phần thép Pomina	Thép thanh vằn dùng làm cốt bê tông		X	QCVN 7:2019/BKHCN		Quacert	11/12/2024
	196/TB-TĐC	Công ty TNHH	nhũ tương nhựa đường	X		TCVN 8816:2011		Công ty cổ phần	16/12/2024

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
		MTV nhựa đường M.T.T – Chi nhánh Bình Dương	Polime gốc Axit phân tách nhanh, mác CRS-1P					ISOO Việt Nam	
	197/TB-TĐC	Công ty TNHH MTV nhựa đường M.T.T – Chi nhánh Bình Dương	nhũ tương nhựa đường Axit	X		TCVN 8817-1:2011		Công ty cổ phần ISOO Việt Nam	16/12/2024
	198/TB-TĐC	Công ty TNHH MTV nhựa đường M.T.T – Chi nhánh Bình Dương	nhựa đường lỏng đông đặc vừa, mác MC-70	X		TCVN 8818-1:2011		Công ty cổ phần ISOO Việt Nam	16/12/2024
	200/TB-TĐC	Nhà máy thép Pomina 1 – Chi nhánh Công ty cổ phần thép Pomina	thép làm cốt bê tông, mác thép SD390, đường kính danh nghĩa từ 9,53 mm (D10) đến 41,3 mm (D41)		X	QCVN 7:2019/BKHCN		Quacert	31/12/2024
	201/TB-TĐC	Nhà máy thép Pomina 1 – Chi nhánh Công ty cổ phần thép Pomina	Thép thanh vằn dùng làm cốt bê tông, mác SD295	X		JIS G 3112:2020		Quacert	31/12/2024
	202/TB-TĐC	Nhà máy thép Pomina 1 – Chi	Thép thanh vằn dùng	X		JIS G 3112:2020		Quacert	31/12/2024

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
		nhánh Công ty cổ phần thép Pomina	làm cốt bê tông, mác SD390						
NĂM 2025									
	01/TB-TĐC	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Kim Hùng Phát	Dầu nhờn động cơ đốt trong (Chi tiết phụ lục sản phẩm ban hành kèm theo Giấy chứng nhận số 51524008)		X	QCVN14:2018/BK HCN và sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN		Quatest 2	13/1/2025
	12/TB-TĐC	Công ty cổ phần Tôn Đông Á	thép mạ kẽm bằng phương pháp nhúng nóng; mác thép G250, G300, G350, G450, G500, G550; ký hiệu lớp mạ từ Z100 đến Z350	X		AS 1397:2021		Quatest 3	18/02/2025
	13/TB-TĐC	Công ty cổ phần Tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm; mác thép G250, G300, G350, G450, G500, G550; ký hiệu lớp mạ từ AZ150 đến AZ200	X		AS 1397:2021		Quatest 3	18/02/2025
		Công ty cổ phần	thép mạ kẽm bằng	X		ASTM		Quatest 3	18/02/2025

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

	14/TB-TĐC	Tôn Đông Á	phương pháp nhúng nóng; mác thép CS Type A, CS Type B, SS230, SS255, SS275, SS340 class 1, 2, 3, 4, SS380, SS410, SS480, SS550 class 1, 2, 3; ký hiệu lớp mạ từ Z03 đến Z350			A653/A653M-22			
	15/TB-TĐC	Công ty cổ phần Tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm; mác thép CS Type A, CS Type B, SS230, SS255, SS275, SS340 class 1, 2, 4, SS410, SS480, SS550 class 1, 2, 3; ký hiệu lớp mạ từ AZM100 đến AZM210	X		ASTM A792/A792M-22		Quatest 3	18/02/2025
	16/TB-TĐC	Công ty cổ phần Tôn Đông Á	thép mạ kẽm bằng phương pháp nhúng nóng; mác thép DX51D, S220GD, S250GD, S280GD, S320GD, S350GD, S390GD, S420GD,	X		BS EN 10346:2015		Quatest 3	18/02/2025

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

			S450GD, S550GD; ký hiệu lớp mạ từ Z100 đến Z350						
	17/TB-TĐC	Công ty cổ phần Tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm; mác thép DX51D, S220GD, S250GD, S280GD, S320GD, S350GD, S390GD, S420GD, S450GD, S550GD; ký hiệu lớp mạ từ AZ100 đến AZ185	X		BS EN 10346:2015		Quatest 3	18/02/2025
	18/TB-TĐC	Công ty cổ phần Tôn Đông Á	thép mạ kẽm bằng phương pháp nhúng nóng; mác thép G220, G250, G280, G320, G350, G380, G550; ký hiệu lớp mạ từ Z001 đến Z350	X		TCVN 6525:2018		Quatest 3	18/02/2025
	19/TB-TĐC	Công ty cổ phần Tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm; mác thép G250, G300, G350, G450, G500, G550; ký hiệu lớp mạ từ AZ50 đến AZ200	X		TCVN 7470:2005		Quatest 3	18/02/2025

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

	20/TB-TĐC	Công ty cổ phần Tôn Đông Á	thép mạ kẽm bằng phương pháp nhúng nóng; mác thép SGCC, SGC340, SGC400, SGC440, SGC490, SGC570; ký hiệu lớp mạ từ Z06 đến Z35	X		JIS G 3302:2022		Quatest 3	18/02/2025
	21/TB-TĐC	Công ty cổ phần Tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm; mác thép SGLCC, SGLC400, SGLC440, SGLC490, SGLC570; ký hiệu lớp mạ từ AZ70 đến AZ200	X		JIS G 3321:2022		Quatest 3	18/02/2025
	22/TB-TĐC	Công ty TNHH thuốc bảo vệ thực vật Bio Chemical	Chế phẩm vi sinh vật phân giải CELLULOSE BIO-HUMIX 800 (xử lý lúa rai (lúa coi), rong rêu dạng rắn, dạng lỏng)	X		TCVN 6168:2002		Công ty cổ phần chứng nhận giám định quốc tế EFC	19/02/2025
	23/TB-TĐC	Công ty TNHH SANAKY Việt Nam	Tủ mát (Chi tiết phụ lục sản phẩm ban hành kèm theo Giấy chứng		X	QCVN 9:2012/BKHCN và sửa đổi 1:2018		Quatest 1	25/02/2025

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
			nhận số HQ.25.00.0049)			QCVN 4:2009/BKHCN			
	24/TB-TĐC	Công ty TNHH RHEEM Việt Nam	Bình đun nước nóng có dự trữ (Chi tiết phụ lục sản phẩm ban hành kèm theo Giấy chứng nhận số 64-15 (RHEEM 02-MR1-2024)		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4: 2009/BKHCN		Quatest 3	26/02/2025
	25/TB-TĐC	Công ty TNHH RHEEM Việt Nam	Bình đun nước nóng có dự trữ (Chi tiết phụ lục sản phẩm ban hành kèm theo Giấy chứng nhận số 64-15 (RHEEM 01-2024)		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4: 2009/BKHCN		Quatest 3	26/02/2025
	02/TB-TĐC	Công ty TNHH MTV nhôm Vạn Xuân Thành	nhôm và hợp kim nhôm gia công áp lực – que/thanh, ống và sản phẩm định hình ép đùn	X		TCVN 12513-7:2018		Quatest 2	12/3/2025
	03/TB-TĐC	Công ty TNHH MTV nhôm Vạn Xuân Thành	nhôm và hợp kim nhôm gia công áp lực – que/thanh, ống và sản phẩm định hình ép	X		TCVN 12513-2:2018		Quatest 2	12/3/2025

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
			đùn						
	04/TB-TĐC	Công ty cổ phần Bestmix	Vật liệu chống thấm (Chi tiết phụ lục sản phẩm ban hành kèm theo Giấy chứng nhận số 1802-24-01/00)	X		BS EN 14891:2017		Viện nghiên cứu phát triển tiêu chuẩn chất lượng	12/3/2025
	06/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn; mác thép G250, G300, G350, G450, G500, G550; ký hiệu khối lượng lớp mạ từ AZ150 đến AZ200 loại sản phẩm: 1, 2, 3, 4	X		AS/NZS 2728:2013		Quatest 3	17/3/2025
	07/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn; mác thép G250, G300, G350, G450, G500, G550; ký hiệu khối lượng lớp mạ từ Z100 đến Z350 loại sản phẩm: 1, 2, 3, 4	X		AS/NZS 2728:2013		Quatest 3	17/3/2025

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	08/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn; mác thép CS Type A, CS Type B, SS230, SS255, SS275, SS340 class 1, SS340 class 2, SS340 class 3, SS340 class 4, SS380, SS410, SS480, SS550 class 1, SS550 class 2, SS550 class 3; ký hiệu khối lượng lớp mạ từ Z180 đến Z350	X		ASTM A755/A755M-18		Quatest 3	17/3/2025
	09/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn; mác thép CS Type A, CS Type B, SS230, SS255, SS275, SS340 class 1, SS340 class 2, SS340 class 4, SS410, SS480, SS550 class 1, SS550 class 2, SS550 class 3; ký hiệu khối lượng lớp mạ từ AZM120 đến	X		ASTM A755/A755M-18		Quatest 3	17/3/2025

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
			AZM210						
	10/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn; mác thép DX51D; S220GD; S250GD; S280GD; S320GD; S350GD; S390GD; S420GD; S450GD; S550GD; ký hiệu khối lượng lớp mạ từ Z100 đến Z350; cấp bảo vệ ăn mòn CPI2, CPI3	X		BS EN 10169:2010+A1:2012		Quatest 3	17/3/2025
	11/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn; mác thép DX51D; S220GD; S250GD; S280GD; S320GD; S350GD; S390GD; S420GD; S450GD; S550GD; ký hiệu khối lượng lớp mạ từ AZ100 đến AZ185; cấp bảo vệ ăn mòn CPI2, CPI3	X		BS EN 10169:2010+A1:2012		Quatest 3	17/3/2025

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	12/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn; mác thép CGCC; CGC340; CGC400; CGC440; CGC490; CGC570; ký hiệu khối lượng lớp mạ từ Z06 đến Z35; loại lớp sơn phủ class 1, class 2	X		JIS G 3312:2019		Quatest 3	17/3/2025
	13/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn; mác thép CGLCC; CGLC400; CGLC440; CGLC490; CGLC570; ký hiệu khối lượng lớp mạ từ AZ70 đến AZ200; loại lớp sơn phủ class 1, class 2, class 3	X		JIS G 3322:2019		Quatest 3	17/3/2025
	14/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn; mác thép G250; G300; G350; G450; G500; G550; ký hiệu khối lượng lớp mạ từ Z100	X		TCVN 7471:2005		Quatest 3	17/3/2025

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
			đến Z350; loại sản phẩm 1, 2, 3, 4						
	15/TB-TĐC	Công ty cổ phần tôn Đông Á	thép mạ hợp kim nhôm kẽm đã hoàn thiện, phủ sơn; mác thép G250; G300; G350; G450; G500; G550; ký hiệu khối lượng lớp mạ từ AZ50 đến AZ200; loại sản phẩm 1, 2, 3, 4	X		TCVN 7471:2005		Quatest 3	18/3/2025
	16/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	Ống cứng bằng Polyvinyl Clorua dùng cho quản lý cấp	X		BS EN 61386-21:2004+A11:2010		Quatest 3	20/3/2025
	17/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	Ống nhựa Polypropylen (PP); loại nhựa PP-R, đường kính danh nghĩa từ 20 mm đến 200 mm	X		DIN 8077:2008 & DIN 8078:2008		Quatest 3	20/3/2025
	18/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	Ống nhựa Polyvinyl clorua không hóa dẻo (PVC-U) dùng cho hệ thống cấp nước, thoát nước và cống rãnh	X		TCVN 8491-2:2011 (BS EN ISO 1452-2:2009, có sửa đổi)		Quatest 3	20/3/2025

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
			được đặt ngầm và nổi trên mặt đất trong điều kiện có áp suất, loại: hệ Inch: đường kính danh nghĩa từ 1/2 inch đến 8 inch; hệ mét: đường kính danh nghĩa từ 20 mm đến 630 mm						
	19/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	Phụ tùng nhựa PVC-U	X		TCVN 8491-2:2011 (BS EN ISO 1452-3:2009, có sửa đổi)		Quatest 3	20/3/2025
	20/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	Ống bằng chất dẻo PE thành kết cấu dùng cho mục đích thoát nước chôn ngầm trong điều kiện không chịu áp, loại: Ống có bề mặt ngoài không nhẵn – kiểu B, đường kính danh nghĩa từ 150 mm đến 800 mm	X		TCVN 11821-3:2017 (ISO 21138-3:2007)		Quatest 3	20/3/2025
	21/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía	Ống nhựa Polyetylen (PE) dùng cung cấp	X		ISO 4427-2:2019		Quatest 3	20/3/2025

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
		Nam	nước; loại nhựa PE100, PE80; đường kính danh nghĩa từ 16mm đến 1200 mm						
	22/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	Phụ tùng Polyetylen (PE) dùng cho mục đích cấp và thoát nước	X		ISO 4427-3:2019		Quatest 3	20/3/2025
	23/TB-TĐC	Công ty Cổ phần CIC39	Dây thép vuốt nguội để làm cốt bê tông và sản xuất lưới thép hàn làm cốt; đường kính danh nghĩa từ 5 mm đến 12 mm	X		TCVN 6288:1997		Quacert	20/3/2025
	24/TB-TĐC	Công ty TNHH AKZO NOBEL Việt Nam	Sơn tường dạng nhũ tương, loại hàng project	X		TCVN 8652:2020		Viện vật liệu xây dựng	20/3/2025
	25/TB-TĐC	Công ty Cổ phần CIC39	Thép làm cốt bê tông, dây thép vuốt nguội, đường kính danh nghĩa 6 mm đến 12 mm		X	QCVN 7:2019/BKHCN		Quacert	21/3/2025
	26/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	Vữa xi măng trộn sẵn không co	X		TCVN 9204:2012		Công ty cổ phần chứng nhận kiểm	26/3/2025

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
								định Vina	
	27/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	Dây thép carbon thấp	X		JIS G 3532:2011		Công ty cổ phần chứng nhận kiểm định Vina	26/3/2025
	28/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	Nắp hố ga, song chắn rác bằng bê tông cốt thép	X		BS EN 124-4:2015		Công ty cổ phần chứng nhận kiểm định Vina	26/3/2025
	29/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	Ống nhựa Polypropylen (PP); loại nhựa PP-R; đường kính danh nghĩa từ 20 mm đến 63 mm	X		DIN 8077:2008 & DIN 8078:2008		Quatest 3	26/3/2025
	30/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	Ống nhựa Polyetylen (PE) dùng cung cấp nước; loại nhựa PE100, PE80; đường kính danh nghĩa từ 16 mm đến 63 mm	X		ISO 4427-2:2019		Quatest 3	26/3/2025
	31/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Bê tông ly tâm Thủ Đức 1	Nắp và song chắn rác	X		TCVN 10333-3:2016		Công ty cổ phần chứng nhận kiểm định Vina	26/3/2025

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	32/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	Ống nhựa Polyvinyl Clorua không hóa dẻo (PVC-U) dùng cho hệ thống cấp nước, thoát nước và cống rãnh được đặt ngầm và nổi trên mặt đất trong điều kiện có áp suất	X		TCVN 8491-2:2011 (BS EN ISO 1452-3:2009, có sửa đổi)		Quatest 3	26/3/2025
	35/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Nhựa Thiếu Niên Tiền Phong phía Nam	Ống nhựa PVC dùng cho các ứng dụng chịu áp	X		AS/NZS 1477:2017		Quatest 3	25/4/2025
	36/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương	Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô, kiểu loại: đá 0x4, đặc tính kỹ thuật: đá magma xâm nhập	X		TCVN 8859:2023		Công ty cổ phần chứng nhận và kiểm định Vinacontrol	25/4/2025
	37/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương	cốt liệu cho bê tông và vữa	X		TCVN 7570:2006		Công ty cổ phần chứng nhận và kiểm định Vinacontrol	25/4/2025
	38/TB-TĐC	Công ty TNHH Dầu nhớt Việt Pháp	Dầu nhờn động cơ đốt trong		X	QCVN14:2018/BK HCN và sửa đổi 1:2018 QCVN		Quatest 2	25/4/2025

**DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)**

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	

						14:2018/BKHCN			
	39/TB-TĐC	Công ty TNHH Triệu Bảo Kim	Dầu nhớt động cơ đốt trong			QCVN14:2018/BKHCN và sửa đổi 1:2018 QCVN 14:2018/BKHCN		Quatest 4	13/5/2025
	40/TB-TĐC	Công ty TNHH Midea Consumer Electric Việt Nam	Quạt điện FS40-11DVN(K)		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Quacert	13/5/2025
	41/TB-TĐC	Công ty TNHH Midea Consumer Electric Việt Nam	Quạt điện FS40-10NAVN(K), FS40-24EVN(K)		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Quacert	13/5/2025
	42/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Vật liệu chống thấm, loại vật liệu chống thấm dạng lỏng gốc xi măng chống tiếp xúc với nước Clo (CM-P)	X		BS EN 14891:2017		Quatest 3	15/5/2025
	44/TB-TĐC	Công ty TNHH Magtek (VN)	Đồ chơi trẻ em Mô hình nhựa Doraemon		X	QCVN 3:2019/BKHCN		Công ty TNHH Intertek Việt Nam	22/5/2025

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	45/TB-TĐC	Công ty TNHH Magtek (VN)	Đồ chơi trẻ em Đồ chơi con dấu POKÉMON		X	QCVN 3:2019/BKHCN		Công ty TNHH Intertek Việt Nam	29/5/2025
	46/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Khoáng sản và Xây dựng Bình Dương	Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô		X	TCVN 8859:2023		Công ty cổ phần chứng nhận và kiểm định Vinacontrol	09/6/2025
	47/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Silkroad Vina	Phụ gia cuộn khí cho bê tông, không chứa Clo	X		ASTM C260-00		Quacert	11/6/2025
	48/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Silkroad Vina	Phụ gia hóa học cho bê tông (Phụ gia hóa dẻo, chậm đông kết, Phụ gia hóa dẻo, chậm đông kết (Tên thương mại phụ gia hóa dẻo sử dụng cho bê tông chống thấm cao), Phụ gia hóa dẻo, chậm đông kết (Tên thương mại phụ gia chống co ngót và giảm nứt gãy cho bê tông)	X		TCVN 8826:2011		Quacert	11/6/2025
	49/TB-TĐC	Công ty TNHH	Ngói bê tông và phụ	X		TCVN 1453:2023		Công ty cổ phần	11/6/2025

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
		Ngói Bê tông SCG (Việt Nam)	kiện					chứng nhận và kiểm định Vinacontrol	
	50/TB-TĐC	Công ty Cổ phần Silkroad Vina	Phụ gia trợ nghiền hữu cơ dạng lỏng cho sản xuất xi măng	X		TCVN 8878:2011		Quacert	11/6/2025
	51/TB-TĐC	Công ty TNHH Nhựa Đạt Hòa	Ống polyetylen (PE) dùng để cấp nước; loại Nhựa PE100, đường kính danh nghĩa từ 800 mm đến 1200 mm	X		TCVN 7305-2:2008 (ISO 4427-2:2007)		Quatest 3	16/6/2025
	52/TB-TĐC	Công ty TNHH Nhựa Đạt Hòa	Phụ tùng Ống poly (vinyl clorua) không hóa dẻo (PVC-U)	X		TCVN 8491-3:2011 (ISO 1452-3:2009, có sửa đổi)		Quatest 3	16/6/2025
	53/TB-TĐC	Công ty TNHH Nhựa Đạt Hòa	Phụ tùng Ống poly (vinyl clorua) không hóa dẻo (PVC-U)	X		TCVN 8491-4:2011 (ISO 1452-4:2009, có sửa đổi)		Quatest 3	16/6/2025
	54/TB-TĐC	Công ty TNHH Nhựa Đạt Hòa	Ống polypropylen (PP) dùng để dẫn nước; loại Nhựa PP-R, đường kính danh nghĩa từ 110 mm đến 160 mm	X		TCVN 10097-2:2013 (ISO 15874-2:2013)		Quatest 3	16/6/2025

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)	
	55/TB-TĐC	Công ty TNHH Nhựa Đạt Hòa	Phụ tùng Ống polypropylen (PP); loại Nhựa PP-R	X		TCVN 10097-2:2013 (ISO 15874-2:2013)		Quatest 3	16/6/2025
	57/TB-TĐC	Công ty TNHH cơ khí công nghiệp Đại Nghĩa	Thép làm cốt bê tông, lưới thép hàn loại dây đơn		X	QCVN 7:2019/BKHCN		Quacert	23/6/2025
	58/TB-TĐC	Công ty TNHH Magtek (VN)	Đồ chơi trẻ em Mô hình nhựa Doraemon		X	QCVN 3:2019/BKHCN		Công ty TNHH Intertek Việt Nam	23/6/2025
	59/TB-TĐC	Công ty TNHH TM DV XNK Phong Tiến	Ấm đun siêu tốc. Kiểu loại ST06, ST08		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Quacert	24/6/2025
	60/TB-TĐC	Công ty TNHH TM DV XNK Phong Tiến	Nồi nấu nhanh. Kiểu loại NĐ39		X	QCVN 4:2009/BKHCN và sửa đổi 1:2016 QCVN 4:2009/BKHCN		Quacert	24/6/2025
	61/TB-TĐC	Công ty TNHH Sơn TOA Việt Nam	Vật liệu chống thấm, loại vật liệu chống thấm dạng lỏng gốc xi măng chống tiếp xúc với nước Clo (CM-P)	X		BS EN 14891:2017		Quatest 3	24/6/2025

DANH SÁCH TIẾP NHẬN HỒ SƠ CÔNG BỐ HỢP CHUẨN, CÔNG BỐ HỢP QUY
CỦA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH BÌNH DƯƠNG
(Từ năm 2022 đến năm 2025)

TT	Số tiếp nhận	Tên tổ chức, cá nhân công bố	Tên sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ, quá trình, môi trường	Loại hình công bố		Số hiệu tiêu chuẩn/quy chuẩn	Loại hình đánh giá		Ngày ra thông báo tiếp nhận	
				Hợp chuẩn	Hợp quy		Bên thứ nhất (tên tổ chức, cá nhân)	Bên thứ ba (tên tổ chức chứng nhận được chỉ định)		